

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 12/6/2014

Nhãn hộp 1 tuýp 10 g: 95 x 17 x 25 mm.

Diclosal
Kem bôi da

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Tuýp 8 g

CTCP DPOL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, VN.
Sân xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, VN.

CÔNG THỨC:

- Diclofenac diethylamin 0,0928g
(Tương đương Diclofenac muối natri 0,08 g)
- Methyl salicylat 0,8 g
- Menthol 0,4 g
- Tá dược: vừa đủ 8 g

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
CHỈ DÙNG NGOÀI - ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM

Ngày SX:
Số lô SX:
HD:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

TIÊU CHUẨN: TCCS
BẢO QUẢN: - Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đóng nắp ngay sau khi dùng.
- Chỉ sử dụng trong 2 tháng sau khi mở nắp.

CHỈ DÙNG NGOÀI - ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE
SPECIFICATION: manufacturers' Reg.No.:
STORAGE:
- Do not store over 30°C.
- Replace cap tightly immediately after use.
- To be used within 2 months after first opening.

COMPOSITION: - Diclofenac diethylamine 0,0928 g
(Equivalent to 0,08 g of Diclofenac sodium)
- Methyl salicylate 0,8 g
- Menthol 0,4 g
- Excipients just 8 g

INDICATIONS, DOSAGE AND ADMINISTRATION.
CONTRAINDICATIONS: Please read the package insert.

EXTERNAL USE ONLY

Nhãn tuýp 10 g: 70 x 50 mm.

Diclosal
Kem bôi da

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Tuýp 8 g

CTCP DPOL PHARMEDIC
367 Nguyễn Trãi, Q.1, TP.HCM, VN

CÔNG THỨC

- Diclofenac diethylamin 0,0928 g
(Tương đương Diclofenac muối natri 0,08 g)
- Methyl salicylat 0,8 g
- Menthol 0,4 g
- Tá dược: vừa đủ 8 g

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
CHỈ DÙNG NGOÀI - ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.
Đọc kỹ hướng dẫn

Sân xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, VN.

SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

BẢO QUẢN

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đóng nắp ngay sau khi dùng.
- Chỉ dùng trong 2 tháng sau khi mở nắp.

TIÊU CHUẨN: TCCS
SBK:
Ngày SX:
Số lô SX:
HD:

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2013

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

GIÁM ĐỐC CHẤT LƯỢNG



ĐS. Nguyễn Thị Thúy Vân

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Nhãn hộp 1 tuýp 30 g: 35 x 35 x 120 mm.

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Diclosal

Kem bôi da

Tuýp 30 g

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, VN.
Sân xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, VN.

CÔNG THỨC

- Diclofenac diethylamin0,348 g
(Tương đương Diclofenac muối natri 0,3 g)
- Methyl salicylat3 g
- Menthol1,5 g
- Tá dược:vừa đủ 30 g.

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

CHỈ DÙNG NGOÀI.
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
TIÊU CHUẨN: TCCS.

SĐK:

BẢO QUẢN:

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đậy nắp kín ngay sau khi dùng.
- Chỉ sử dụng trong 2 tháng sau khi mở nắp.

Ngày SX:
Số lô SX:
HD:

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Diclosal

Cream

Tube 30 g

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, VN.
Sân xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, VN.

READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE

SPECIFICATION: manufacturer's

Reg. No.:

STORAGE

- Do not store over 30°C.
- Replace cap tightly immediately after use.
- To be used within 2 months after first opening.

COMPOSITION

- Diclofenac diethylamine0,348 g
(Equivalent to 0,3 g of Diclofenac sodium)
- Methyl salicylate3 g
- Menthol1,5 g
- Excipients:sqf 30g.

INDICATIONS, DOSAGE AND ADMINISTRATION.

CONTRAINDICATIONS: Please read the package insert.

EXTERNAL USE ONLY
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

Nhãn tuýp 30 g: 80 x 80 mm.

Tuýp 30 g

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Diclosal

Gel bôi da

CTCP DPDL PHARMEDIC
367 Nguyễn Trãi, Q.1, TP.HCM, VN.

THUỐC TRỊ THẤP KHỚP

CÔNG THỨC

- Diclofenac diethylamin0,348 g
(Tương đương Diclofenac muối natri 0,3g)
- Methyl salicylat3 g
- Menthol1,5 g
- Tá dược:vừa đủ 30 g.

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

CHỈ DÙNG NGOÀI.
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

BẢO QUẢN

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đóng nắp ngay sau khi dùng.
- Chỉ dùng trong 2 tháng sau khi mở nắp.

TIÊU CHUẨN: TCCS

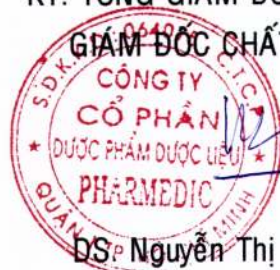
SĐK:

Sân xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, VN.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2013

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

GIÁM ĐỐC CHẤT LƯỢNG



ĐS Nguyễn Thị Thúy Vân

